

CHÍNH PHỦ
Số: 115/2006/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 10 năm 2006

NGHỊ ĐỊNH

Về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 06 năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 07 năm 2002;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng

Thanh tra Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin là cơ quan thanh tra theo ngành, lĩnh vực được tổ chức ở Trung ương bao gồm Thanh tra Bộ Bưu chính, Viễn thông, Thanh tra Cục Tần số vô tuyến điện, Thanh tra Cục Quản lý chất lượng bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin; ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có Thanh tra Sở Bưu chính, Viễn thông; thực hiện chức năng thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi quản lý nhà nước về bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Đối tượng thanh tra

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý trực tiếp của Bộ Bưu chính, Viễn thông và Sở Bưu chính, Viễn thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam và cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia hoạt động bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên lãnh thổ, vùng lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, thềm lục địa và vùng đặc quyền kinh tế của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Trong trường hợp Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác với quy định của Nghị định này thì áp dụng quy định của Điều ước quốc tế đó.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Hoạt động của Thanh tra Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin phải tuân theo pháp luật, bảo đảm chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, kịp thời; không làm cản trở đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
2. Khi tiến hành thanh tra, người ra quyết định thanh tra, Thủ trưởng cơ quan thanh tra, Trưởng Đoàn thanh tra, Thanh tra viên và thành viên Đoàn thanh tra phải tuân theo quy định của pháp luật về thanh tra và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi, quyết định của mình.

Chương II

TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THANH TRA BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Điều 4. Tổ chức Thanh tra Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin

1. Tổ chức Thanh tra Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin bao gồm:
 - a) Thanh tra Bộ Bưu chính, Viễn thông (sau đây gọi tắt là Thanh tra Bộ);
 - b) Thanh tra Cục Tàn số vô tuyến điện; Thanh tra Cục Quản lý chất lượng bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin (sau đây gọi tắt là Thanh tra Cục);
 - c) Thanh tra Sở Bưu chính, Viễn thông tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Thanh tra Sở).

2. Các cơ quan thanh tra quy định tại khoản 1 Điều này có con dấu và tài khoản riêng.

Điều 5. Tổ chức của Thanh tra Bộ

1. Thanh tra Bộ là cơ quan của Bộ Bưu chính, Viễn thông, có trách nhiệm giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về công tác thanh tra; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

2. Thanh tra Bộ có Chánh Thanh tra, các Phó Chánh Thanh tra và các Thanh tra viên.

Chánh Thanh tra Bộ do Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức sau khi thống nhất với Tổng Thanh tra.

Phó Chánh Thanh tra Bộ do Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ.

Thanh tra viên được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật.

3. Thanh tra Bộ được tổ chức các phòng. Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, biên chế và tổ chức bộ máy của Thanh tra Bộ.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra Bộ

1. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 25 của Luật Thanh tra.

2. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông giao.

3. Giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về công tác thanh tra; hướng dẫn Thanh tra Cục, Thanh tra Sở xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo dõi, đôn đốc việc thực hiện chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt.

4. Tổng kết, rút kinh nghiệm về công tác thanh tra; xây dựng, đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành cho Thanh tra viên, cộng tác viên Thanh tra Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin.

5. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về công tác thanh tra và quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Thanh tra Bộ.

6. Trưng tập cán bộ, công chức, Thanh tra viên thuộc cơ quan chuyên ngành cấp dưới; yêu cầu cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan cử cán bộ, công chức tham gia Đoàn thanh tra.

7. Kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ, hủy bỏ quy định trái pháp luật được phát hiện qua công tác thanh tra.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chánh Thanh tra Bộ

1. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 26 của Luật Thanh tra.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra đối với Thanh tra Bộ; chỉ đạo, hướng dẫn công tác và nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành đối với Thanh tra Cục, Thanh tra Sở.

3. Kiến nghị Bộ trưởng xử lý việc trùng lặp về chương trình, kế hoạch, nội dung thanh tra, kiểm tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; tham mưu cho Bộ trưởng phối hợp với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giải quyết việc trùng lặp về chương trình, kế hoạch, nội dung thanh tra, kiểm tra thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

4. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra thuộc phạm vi trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Bộ.

5. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Bộ trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra; kiểm tra trách nhiệm của Giám đốc Sở Bưu chính, Viễn thông trong việc tổ chức, chỉ đạo các hoạt động thanh tra chuyên ngành.

6. Báo cáo Bộ trưởng và Tổng Thanh tra về công tác thanh tra trong phạm vi trách nhiệm của mình.

Điều 8. Tổ chức Thanh tra Cục

1. Thanh tra Cục là đơn vị của các Cục quy định tại điểm b khoản 1 Điều 4 Nghị định này, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi quản lý nhà nước của Cục.

2. Thanh tra Cục có Chánh Thanh tra, các Phó Chánh Thanh tra và các Thanh tra viên.

Chánh Thanh tra Cục do Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo đề nghị của Cục trưởng sau khi thống nhất ý kiến với Chánh Thanh tra Bộ.

Phó Chánh Thanh tra Cục do Cục trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông.

3. Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Cục.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra Cục

1. Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ được giao đối với tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý trực tiếp của Cục.

2. Thanh tra việc chấp hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành của Cục; tham gia các đoàn thanh tra của Thanh tra Bộ và của các cơ quan thanh tra liên quan khi được yêu cầu.

3. Xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

4. Hướng dẫn, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Cục trưởng theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

5. Hướng dẫn, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Cục trưởng theo quy định của pháp luật về chống tham nhũng.

6. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Thanh tra Cục.

7. Kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành hoặc huỷ bỏ, bãi bỏ quy định trái pháp luật được phát hiện qua công tác thanh tra.

8. Tổng hợp, báo cáo kết quả thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý của Cục trưởng theo quy định.

9. Hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị, tổ chức trực thuộc Cục thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thanh tra.

10. Tổng kết, rút kinh nghiệm về nghiệp vụ thanh tra trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra Cục.